

Chủ đề :

ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

**Thời gian thực hiện 4 tuần
từ ngày : 01/10 đến ngày 27/10/2012**



(4tuần, từ ngày 01/10/2012 đến ngày 27/10/2012)

I. CÔNG TÁC CHUNG:

- Lập thành tích tốt chào mừng ngày 20/10 Quốc tế phụ nữ.
- Tham gia hội thi “Ai khéo tay” chào mừng ngày 20/10 do công đoàn trường tổ chức
- Chuẩn bị cho trẻ tham gia hội thi “Người mẫu nhí” do trường tổ chức
- Hoàn thành hồ sơ sổ sách của cô và trẻ.
- Kiểm tra HSSS cô và trẻ đợt 1
- Dự giờ định kỳ các hoạt động ở các lớp
- Thực hiện đúng chương trình thời gian biểu, tổ chức đều các hoạt động trong ngày.
- Tập cho trẻ đi tiêu, đi tiểu đúng nơi qui định.
- Hình thành ở cháu ý thức và thói quen giữ gìn đồ dùng đồ chơi.
- Rèn các nề nếp ở giờ hoạt động chung, hoạt động góc, ăn ngủ, vệ sinh cá nhân và giáo dục lễ giáo .
- Tham dự chuyên đề thực hành do Phòng giáo dục tổ chức. Dự giờ trường MN 2/9, trường MN Hoa Lợi, trường MG Nhơn Phú

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ:

- Khuyến khích trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá, rèn luyện các thao tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

III . KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NỀ NẾP – THÓI QUEN:

1. HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐÍCH:

- Trẻ biết tên mình, giới tính và sở thích của mình.
- Trẻ biết các giác quan và các bộ phận trên cơ thể mình.
- Dạy trẻ biết tập trung chú ý trong giờ học, không đùa nghịch nói chuyện trong giờ học
- Trẻ ham thích đi học, khi cô hỏi trẻ biết mạnh dạn giơ tay trả lời to- rõ ràng.

2 .VUI CHƠI:

- Bước đầu dạy trẻ biết tên các góc chơi và biết sử dụng đồ chơi ở các góc, tự chọn các góc chơi theo ý thích.
- Biết chơi theo nhóm cùng các bạn

- Trật tự trong khi chơi, không quần ném đồ chơi, nhường nhịn bạn trong khi chơi.

3. VỆ SINH – LAO ĐỘNG:

- Trẻ nhận đúng ký hiệu đồ dùng cá nhân.
- Hướng dẫn trẻ một số thao tác rửa tay – rửa mặt cho trẻ.
- Biết nhặt rác bỏ vào sọt, không vứt rác bừa bãi.

4. GIÁO DỤC – LỄ GIÁO:

- Dạy trẻ biết chào cô, chào mẹ, bố . . . khi đến lớp và khi ra về.
- Dạy trẻ chào hỏi khi có khách đến lớp.
- Hòa đồng với bạn bè, lịch sự trong giao tiếp với mọi người xung quanh.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ:

- Cùng cố bồi dưỡng lí thuyết thực hiện chuyên đề phát triển nhận thức: Nhận biết tập nói và vệ sinh cá nhân , vệ sinh môi trường.
- Nâng cao chất lượng dinh dưỡng, giáo dục an toàn giao thông.

V. MỤC TIÊU CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN:

CHỦ ĐỀ: “ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ”

I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

A, DINH DƯỠNG- SỨC KHỎE:

- Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, thích nghi với chế độ thời gian biểu của nhóm trẻ
- Rèn luyện một số thói quen tốt trong ăn uống:
 - + Tập cho trẻ tự xúc ăn, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa và lau tay bẩn.
 - + Biết ăn uống từ tốn và biết ăn những món ăn mới.
- Rèn luyện cho trẻ thói quen tốt về vệ sinh cá nhân, đi tiêu- tiểu đúng nơi quy định.
- Biết bảo vệ cơ thể, giữ gìn an toàn cho bản thân và cho bạn trong khi chơi- không theo người lạ ra khỏi khu vực lớp, trường khi chưa được phép của cô.

B, PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG:

- Cùng cố và phát triển các vận động: Bò, đi, chạy, nhảy và giữ thăng bằng cho cơ thể...tập cho trẻ các phản ứng nhanh nhẹn với hiệu lệnh.
- Biết phối hợp tay, chân và mắt qua các vận động ngoài trời.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay. Giúp trẻ thực hiện các kỹ năng một cách khéo léo của đôi bàn tay, ngón tay qua: xâu hạt, xếp hình...
- Thực hiện và làm chủ các vận động: Ném bóng bằng một tay, bò có mang vật trên lưng, đi thay đổi tốc độ nhanh chậm, nhảy xa bằng hai chân...



2. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

- + Biết tên gọi của các đồ chơi
- + Thích tìm hiểu về các đồ vật xung quanh: luôn thích được chơi, cầm, nắm, kéo, đẩy... các đồ vật ở xung quanh
- + Sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc
- + Biết tên, nhận ra hai màu cơ bản: đỏ và xanh
- + Nhận biết so sánh kích thước cao – thấp, to – nhỏ, số lượng ít nhiều của đồ dùng đồ chơi.



3. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

- Trẻ hiểu lời nói và thực hiện được nhiệm vụ gồm hai hành động.
- Trẻ nói câu có 5 – 7 từ
- Nghe và phân biệt, bắt chước âm thanh của các đồ dùng, các hiện tượng tự nhiên, tiếng đồng hồ lắc, chuông kêu, gió thổi, mưa rơi.
- Trẻ đọc được các bài thơ trong chủ đề: Thơ “giờ ăn” , “ ắm và chào”, “chối ngoan”...
- Kể được chuyện: “Vệ sinh buổi sáng”.
- Biết mở sách xem và gọi tên các đồ dùng đồ chơi quen thuộc.



4. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ

- Biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình, đồ chơi của lớp.
- Biết tên của mình
- Biết chào (có thể được nhắc)
- Biết chào hỏi, nói “ dạ thưa” với người lớn, cầm và đưa cho người lớn vật gì đó bằng hai tay.
- Trẻ thể hiện tình cảm qua hát, múa, vẽ, lắp ráp theo hình qua các hoạt động ngoài trời

V. CHUẨN BỊ:

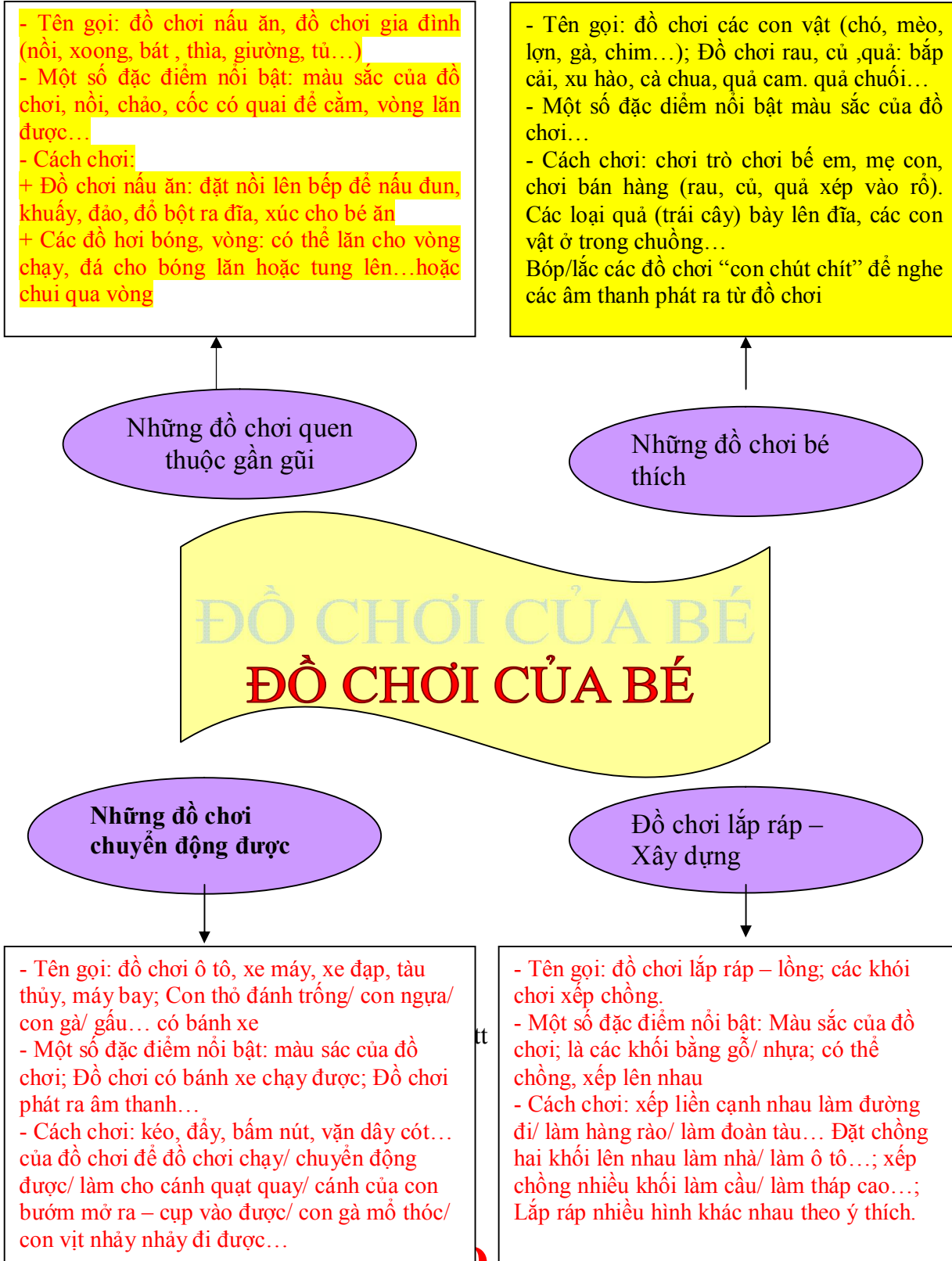
1. Môi trường: Trang trí tranh ảnh về bé và gia đình, hình ảnh các đồ dùng đồ chơi trong gia đình, tranh ảnh về bản thân và các giác quan của trẻ, tranh các nhóm thực phẩm.

2. Đồ dùng:

- Mô hình chuyện: “ Vệ sinh buổi sáng”, thơ: “ giờ ăn”, Thơ: “ Ấm và chào”, thơ: “ Chỗ ngoan”
- Đồ dùng đồ chơi màu đỏ, đồ dùng đồ chơi màu xanh.
- Đồ chơi ở góc bán hàng: Quần áo, mũ dép, hàng trang trí nội thất.



Mạng nội dung chủ đề: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ



ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

Luyện tập phối hợp với các giác quan và nhận biết:

- Quan sát, sờ nắn, nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi.

- Nói tên và một hai đặc điểm nổi bật của đồ chơi

- Nhận biết, so sánh kích thước, to- nhỏ, số lượng 1- nhiều của đồ dùng đồ chơi.

- Trò chơi:

+ Đây là gì? (Nói đúng tên gọi của đồ chơi, đồ dùng...)

+ Chơi tìm đúng đồ chơi

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

-Trò chuyện với trẻ qua tranh về gia đình, gọi tên và nói công việc của từng người thân.

- Những đồ dùng đồ chơi quen thuộc: Bát, thìa ly, đĩa, tủ giường, bàn ghế...

- Kể chuyện: “ Vệ sinh buổi sáng”, , thơ: “ ầm và chào”, thơ: “ Giờ ăn”, Thơ: “chối ngoan”

- Đọc đồng dao: “Lộn cầu vòng”, “nu na nu nống”

-Sờ và gọi tên một số đồ dùng đồ chơi trong chiếc túi kì diệu.

- Xem sách tranh: Đồ dùng đồ chơi của bé, lắng nghe và bắt chước âm thanh của các đồ dùng quen thuộc.

ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:

-Cho trẻ ăn các thức ăn được chế biến từ 4 nhóm thực phẩm: Đạm, đường, béo, vitamin và chất khoáng.

- Biết làm quen một số việc tự phục vụ như: Rửa tay lau mặt, kê xếp bàn ghế, tự xúc thức ăn bằng thìa...

* Phát triển vận động:

-BTPTC: chim sẻ

-VĐCB: nhảy xa bằng hai chân, bò có mang vật trên lưng, ném bóng bằng một tay, đi thay đổi tốc độ nhanh – chậm

-TCVD: Lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê, Nu na nu nống.

* Bài tập: Phát triển cơ bàn tay, ngón tay: Chơi lắp ghép, xếp chồng, xâu hạt. Chơi bắt chước một số hành động đơn giản

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI- THẨM MỸ

- Chơi đồ chơi cùng bạn

- Biết cất đồ chơi cùng cô, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

-Thể hiện một số hành vi văn minh trong giao tiếp: Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép, dùng 2 tay khi đưa hay nhận lấy vật gì của người lớn...

- Nghe hát: “Chiếc khăn tay, múa cho mẹ xem”

- Dạy hát: “hoa bé ngoan, em tập lái ô tô”

- VĐTN: Chiếc khăn tay

- TCTT vai: Cô cấp dưỡng, cô bán hàng

- TCXD: Xây trường mầm non; dán dây xúc xích trang trí lớp

Kế hoạch tuần 1:

NHỮNG ĐỒ CHƠI QUEN THUỘC GẦN GŨI

NHỮNG ĐỒ CHƠI QUEN THUỘC GẦN GŨI

(Từ ngày 01/10 - 06/10/2012)



Kế hoạch tuần I:

NHỮNG ĐỒ CHƠI QUEN THUỘC GẦN GŨI

NHỮNG ĐỒ CHƠI QUEN THUỘC GẦN GŨI

(Từ ngày 01/10- 06/10/2012)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
ĐÓN TRẺ	*<u>TRAO ĐỔI VỚI PHỤ HUYNH:</u> - Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, tạo sự gần gũi giữa cô và trẻ - Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ thường thích những đồ chơi nào - Trao đổi với phụ huynh về tình hình cân đo và ăn uống của trẻ để tạo điều kiện cho cô chăm sóc giáo dục vào các hoạt động - Cho trẻ chơi các góc chơi nhẹ nhàng: Xếp hình, búp bê, bóng... - Trẻ hoạt động theo ý thích				
THỂ DỤC SÁNG	*<u>THỂ DỤC SÁNG:</u> <u>Bài tập: “Chim sẻ”</u> Cô cùng trẻ đi xung quanh sân tập đi chậm, đi nhanh, chạy, chạy chậm, đi, đứng lại thành vòng tròn tập các động tác - <u>Động tác 1:</u> “chim hót” + TTCB: Đứng chân ngang vai, 2 tay giấu sau lưng, đầu hơi ngẩng lên + Cô nói “chim hót líu lo” trẻ hít thật sâu rồi chụm môi vào, thổi ra từ từ + Tập 3-4 lần - <u>Động tác 2:</u> “Chim vẫy cánh” + TTCB: Đứng thoải mái 2 tay thả xuôi dang ngang + Cô nói: “Chim vẫy cánh” trẻ làm động tác 2 tay dang ngang, vẫy vẫy 2 cánh tay nói “chim vẫy cánh”, (2 – 3 lần) sau đó trở về tư thế ban đầu + Tập 3-4 lần - <u>Động tác 3:</u> “Chim mổ thóc” + TTCB: Đứng 2 chân ngang vai, 2 tay thả xuôi 1- Cô nói “chim mổ thóc” trẻ cúi xuống tay gõ vào đầu gối và nói: Tốc, tốc... rồi đứng thẳng người lên, hai tay thả xuôi 2- Đứng lên: tập 3 lần. - <u>Động tác 4:</u> “Chim bay” + TTCB: Trẻ đứng thoải mái, 2 tay dang ngang 1- Cô nói “chim bay” trẻ làm động tác 2 tay dang ngang, vẫy vẫy 2 cánh tay đồng thời 2 chân giậm tại chỗ và nói: “chim bay”, dừng lại trở về tư thế ban đầu.				

	2- Tập 3 lần - Kết thúc: chơi: “chim bay về tổ” trẻ làm động tác chạy nhẹ nhàng Cô nhận xét khen trẻ				
HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH	NBTN: - Bé thích đồ chơi nào?.. - TCVD: Chạy theo đuôi bing	ÂM NHẠC: NDTT: Hoa bé ngoan NDKH: Nghe hát “ Mùa cho mẹ xem”	PTNN: KỂ CHUYỆN: - Vệ sinh buổi sáng - Nghe hát: Rửa mặt như mèo	PTVD - Ô sao bé không lắc - Nhảy xa bằng hai chân - Nu na nu nống	XẾP HÌNH - Xếp bàn ghế - Nghe hát: Em yêu trường em
HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	- Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh: Tiếng gió thổi, vỏ lá khô, xúc sỏi... - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Trò chuyện: cháu thích nhiều đồ chơi – Câu hỏi: Ai thích chơi đồ chơi? Chơi búp bê với bạn - TCVD: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa sẻ...chơi theo ý thích.				
HOẠT ĐỘNG GẮC	NỘI DUNG	YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TỔ CHỨC THỰC HIỆN	
GÓC CHƠI PHẢN ẢNH SINH HOẠT CHƠI THAO TÁC VAI	* Bế em. - Bế em, cho em ăn * Nấu ăn - Làm quen với đồ dùng nấu ăn (Nồi soong, chảo, bát, thìa...)	-Trẻ biết bế bé bằng một tay và cho bé ăn, uống nước - Trẻ biết công dụng của một số đồ dùng	Búp bê, chén, thìa, ly -Bộ đồ nấu ăn	-Cô cho trẻ về góc chơi cô hướng dẫn hoặc chơi cùng trẻ. -Cô gợi ý cho trẻ cách bế bé bằng một tay và cho bé ăn, uống nước. - Cô hỏi trẻ về một số đồ dùng và công dụng của nó - Cô động viên khuyến khích trẻ	
HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT VÀ CHƠI XẾP HÌNH-LẮP RÁP-XÂY DỰNG	* xếp nhà cao tầng * Xây dựng ngôi nhà của bé	-Trẻ biết xếp nhà cao tầng bằng kỹ năng xếp chồng -Trẻ làm quen với hoạt động xây dựng mô hình ngôi nhà -Trẻ biết xếp hàng rào, phối hợp bố trí lối đi lại trong mô hình.	-Rổ, các khối nhựa màu đỏ, màu xanh, màu vàng -Hàng rào nhựa, xốp, cây xanh, cỏ, hoa, búp bê, ghế, búp bê, nhà	-Cô cho trẻ vào góc chơi, cô gợi ý cho trẻ chọn đúng hình màu đỏ(xanh, vàng) xếp ngôi nhà theo ý trẻ -Cô nhập vai gợi ý trẻ xếp hình gì? hình màu gì trước? cô động viên trẻ kịp thời. -Gợi ý cho trẻ cách bố trí trồng thêm hoa cỏ. -Lúc đầu cơ cùng trẻ nhập vai xây dựng. - Cơ gợi ý trẻ kết hợp với bạn, giao tiếp trong khi chơi. - Gợi ý cho trẻ cách bố trí lối đi lại trồng thêm nhiều hoa cỏ.	
NGHỆ THUẬT	* Xem sách/ảnh về	- Trẻ biết lật từng trang sách ra, xem	- Dán ảnh về trường lớp,	- Cơ gợi ý cho trẻ lật từng trang sách ra xem tranh ảnh	

	<i>trường lớp, các đồ *Âm nhạc</i>	tranh ảnh và gọi tên các đồ vật trong ảnh - Treu thuộc bài hát, biết sâu đúng nhạc cuối theo nhịp bài hát “ Hoa bé ngoan, múa cho mẹ xem...”	đồ dùng trong gia đình - Góc chơi, dụng cụ âm nhạc, xắc xô, đàn, trống, lục lạc đeo tay...	và gọi tên các đồ vật trong tranh. - Treu vào góc chơi. - Treu hát múa theo yêu thích - Cô hát múa cùng treu
CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG	- Tre rửa tay, lau mặt trước và sau khi ăn, khi bị bẩn. - Tiếp tục rèn trẻ nhận ký hiệu riêng đồ dùng cá nhân. - Tập trẻ cầm thìa bằng tay phải và tự xúc ăn, ăn không ngậm. - Giáo dục cho trẻ thói quen vệ sinh trong ăn uống. - Rèn luyện trẻ tiêu tiểu đúng nơi quy định.			
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Ôn luyện các bài học buổi sáng. - Trò chuyện với trẻ về “những đồ dùng đồ chơi của bé.”. - Trò chơi vận động : “Dung dăng dung dẻ”. - Tổ chức cho treu chơi nhè nhào ô tô cùng góc chơi.			
TRẢ TRẺ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình ăn uống, học tập, các hoạt động trong ngày của trẻ - Cho trẻ hát đọc thơ theo chủ đề - Kể chuyện cho trẻ nghe. - Chơi tự do.			

NỀ NẾP THÓI QUEN TUẦN 1

1. Học tập:

* *Yêu cầu:*

- Cháu ngồi đẹp, trong giờ học chăm phát biểu, im lặng, nói to rõ ràng

* *Biện pháp:*

- Tuyên dương những trẻ nói to rõ ràng, ngồi nghiêm túc để các bạn noi gương.
 - Nhắc nhở kịp thời những trẻ không tập trung

2. Vui chơi:

* *Yêu cầu:*

- Trẻ biết được các góc chơi
- Thể hiện được vai chơi theo chủ đề
- Giờ chơi không ồn ào
- Biết sử dụng đồ chơi ở các góc

** Biện pháp:*

- Phải thể hiện hứng thú chơi, cô lồng ghép nhiều trò chơi
- Cô cùng chơi với cháu, thường xuyên nhắc nhở khi cháu la hét, chạy nhảy.
- Tuyên dương trẻ kịp thời, không tập trung vào 1 nhóm chơi

3. Vệ sinh lao động:

** Yêu cầu:*

- Trẻ biết bẻ ghế bằng 2 tay và tự cất ghế sau bữa ăn
- Cháu làm vệ sinh nhanh không rảy nước
- Khi ho, gấp phải lấy tay che miệng

** Biện pháp:*

- Cô thường xuyên theo dõi nhắc nhở trẻ, cô phải làm mẫu để trẻ thực hiện theo

4. Giáo dục lễ giáo:

** Yêu cầu:*

- Trẻ biết chào hỏi khi có khách đến lớp
- Biết thưa dạ, không mày tao với bạn
- Trẻ biết chào cô khi đến lớp, về nhà biết chào người lớn

** Biện pháp:*

- Cô nhắc nhở trẻ mọi lúc mọi nơi.

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 01 tháng 10 năm 2012

Môn:

NHẬN BIẾT TẬP NÓI

NDTT:

Beù thích ñoà chôi naøo ?

NDKH:

TCVĐ: CHẠY THEO ĐUỔI BÓNG

I) MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết và nói được tên một số đồ chơi mà bé thích, biết được đặc điểm và công dụng của đồ chơi: Bóng, trống, xác xô, ô tô
- Trẻ biết chơi vận động chạy theo đuổi bóng
- Phát triển ngôn ngữ, quan sát, trí nhớ, rèn trẻ phát âm chuẩn
- Giáo dục trẻ nề nếp trong giờ học

II) CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG:

a) **Không gian:**

- Trong lớp

b) **Đồ dùng phương tiện:**

1) **Đồ dùng của cô:**

- 1 quả bóng, giỏ, 1 ô tô, 1 xác xô, 1 trống

2) **Đồ dùng của trẻ:**

- 6 quả bóng - 3 ô tô, 3 xác xô, 3 trống

c) **Phương pháp:**

- **Phương pháp chủ đạo:** Quan sát, luyện tập, đàm thoại

III) **TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Hoạt động 1:

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Bóng bay “

Hoạt động 2:

TCVD: “ Chạy theo đuổi bóng “

- Cô đưa bóng cho trẻ xem và gợi ý hỏi trẻ:

+ Quả bóng như thế nào ?.. Quả bóng có lăn được không ?.. Bây giờ cô lăn bóng các con chạy theo đuổi bóng nhé, cho trẻ chơi 2,3 lần

Hoạt động 3:

NBTN: “ Bé thích đồ chơi nào ? “

+ Cô cho trẻ quan sát và nhận xét các đồ chơi:

* **Quả bóng:**

- Các con vừa chơi quả gì ?.. Quả bóng có màu gì ?.. Quả bóng để làm gì ?.. Vì sao quả bóng lăn được ?.. (Cả lớp và cá nhân nói)

* **Xác xô:**

- Cô vỗ xác xô hỏi trẻ âm thanh của nhạc cụ gì ?.. Xác xô để làm gì ?..

- Cô cho trẻ xem và hỏi trẻ cái gì đây ?.. (Cho 1 vài cá nhân vỗ và cả lớp nói)

* **Trống:**

- Cái gì để gõ cho lân múa?.. trống để làm gì ?.. (Cho 1 vài cá nhân gõ trống và cả lớp nói)

* **Ô tô:**

- Nhìn xem còn có đồ chơi gì nữa ?.. Ô tô màu gì?.. (Cho cá nhân và cả lớp nói)

* **Cô để tất cả đồ chơi ra rồi cho trẻ thích đồ chơi nào thì trẻ tự chọn**

(Cô trẻ tên và công dụng của đồ chơi mà trẻ cầm)

* Cho trẻ chơi “ Về đúng địa chỉ “

- Cô cùng trẻ đi vừa hát, cô nói “ Về đúng địa chỉ “ Lúc này trên tay trẻ cầm đồ chơi gì thì trẻ chạy về đúng chỗ đồ chơi đó, cho trẻ chơi 2,3 lần

Hoạt động 4:

- Cô cùng trẻ chơi “ Dung dăng dung dẻ “ đi ra ngoài

* **Hoạt động chiều:**

- Ôn luyện: NBTN “ Bé thích đồ chơi nào ? “

* **Chuẩn bị:**

1) **Đồ dùng của cô:**

- 1 quả bóng, giỏ, 1 ô tô, 1 xác xô, 1 trống

2) **Đồ dùng của trẻ:**

- 6 quả bóng - 3 ô tô, 3 xác xô, 3 trống

* **Nội dung:**

- Hướng dẫn như buổi sáng

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Tên trẻ vắng, lí do :

.....

2. Hoạt động chủ định :

3. Hoạt động khác :

4. Những trẻ có biểu hiện đặc biệt:

5. Những vấn đề khác cần lưu ý:

Thứ 3 ngày 02 tháng 10 năm 2012

Môn:
NDTT:

GIÁO DỤC ÂM NHẠC

Họa bẽ ngoan

NDKH:

Nghe hát: MÚA CHO MẸ XEM

I) MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nói được tên bài hát, thuật bài hát và biết vỗ tay đúng nhịp
- Trẻ nhận ra giai điệu bài hát, nói đúng tên bài hát
- Phát triển cảm xúc thẩm mỹ, trí nhớ, ngôn ngữ
- Giáo dục trẻ nề nếp trong giờ học

II) CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG:

a) **Không gian:**

- Trong lớp

b) **Đồ dùng và phương tiện:**

1) **Đồ dùng của cô:**

- Tranh gia đình nhà bạn hoa
- 2 cái lục lạc

- Đàn organ

- Xắc xô

1) Đồ dùng của Trẻ:

- Mỗi trẻ 2 lục lạc

c) Phương pháp:

- **Phương pháp chủ đạo:** Giải thích, dùng lời, luyện tập

III) TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1:

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Chiec tui ki diêu” Cô hướng trẻ đến xem tranh

Hoạt động 2:

Đạy hát “ Hoa bé ngoan “

- Cô cho trẻ xem tranh và nói nội dung bức tranh

- Cô nói nội dung bài hát và hát cho trẻ nghe 2 lần, hỏi trẻ tên bài hát

- Cô nói tên tác giả, tên bài hát

- Cả lớp hát cùng cô 2 lần - Cả lớp hát lại 2 lần kết hợp vỗ tay

- Lần lược cho từng tổ hát 2 lần - Cá nhân hoặc 2,3 trẻ cùng hát

- Hỏi trẻ tên bài hát và cả lớp hát lại

Hoạt động 3:

Nghe hát: “ Múa cho mẹ xem “

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe giai điệu bài hát và hỏi trẻ tên bài hát

- Cô hát cho trẻ nghe 1,2 lần

- Cô hát lại theo đàn và làm động tác minh họa, khuyến khích trẻ làm cùng cô

Hoạt động 4:

- Cô cháu cùng ra sân chơi đu quay, cầu trượt

*** Hoạt động chiều:**

- Ôn luyện: “ Hoa bé ngoan “

*** Chuẩn bị:**

1) Đồ dùng của cô:

- Tranh gia đình nhà bạn hoa

- 2 cái lục lạc - Đàn organ - Xắc xô

1) Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 2 lục lạc

*** Nội dung:**

- Cả lớp, cá nhân hoặc 2,3 trẻ cùng hát (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Tên trẻ vắng, lí do :

.....
.....

2. Hoạt động chủ định :

.....
.....

3. Hoạt động khác :

.....

4. Những trẻ có biểu hiện đặc biệt:

5. Những vấn đề khác cần lưu ý:

Thứ 4 ngày 03 tháng 10 năm 2012

Môn:

KỂ CHUYỆN

Vệ sinh buổi sáng

NDTT:

NDKH: **Nghe hát: RỬA MẶT NHƯ MÈO**

ĐMỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết được tên chuyện tên nhân vật và hành động của các nhân vật: Bé Hạnh, Mèo.
- Trẻ chú ý nghe cô hát và làm động tác minh họa cùng cô
- Phát triển cảm xúc thẩm mỹ, ngôn ngữ, vốn từ, khả năng quan sát, ghi nhớ và các cơ chân – tay
- Giáo dục trẻ nề nếp trong giờ học

II) CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG:

a) Không gian:

- Trong lớp

b) Đồ dùng phương tiện:

1) Đồ dùng của cô:

- Mô hình - Tranh câu chuyện vệ sinh vào buổi sáng
- 1 mũ mèo - Đàn organ – xắc xô

2) Đồ dùng của trẻ:

- 12 mũ mèo

c) Phương pháp:

- Phương pháp chủ đạo: Quan sát, luyện tập, đàm thoại

III) TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1:

- Cô cùng trẻ đội mũ mèo, chơi “ Trời tối “ và gợi ý hỏi trẻ sáng thức dậy các con phải làm gì?..

Hoạt động 2:

Kể chuyện: “ Vệ sinh buổi sáng “

- Cô cho trẻ xem tranh và hỏi trẻ nhân vật trong tranh

* **Lần 1:** - Cô kể chuyện cho trẻ nghe 1 lần có tranh minh họa

+ Hỏi trẻ cô vừa kể cháu nghe câu chuyện gì?...

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?...

* **Lần 2:** - Cô dẫn chuyện bằng mô hình

+ Buổi sáng Mèo dùng gì để lau mặt?... + Mèo lau như thế nào?...

+ Mèo lau xong Mèo chạy tới đâu?... + Bé Hạnh đang làm gì?..

+ Bé đánh răng như thế nào?.. + Bé hạnh đánh răng xong lấy gì lau mặt?..

+ Mèo nhìn thấy gì?... + Mèo tưởng bé Hạnh đã xong kêu lên như thế nào?..

+ Bé Hạnh dùng gì để chải tóc?..

* **Đàm thoại thực tế với trẻ:**

- Sáng ngủ dậy con làm gì?.. - Vệ sinh vào buổi sáng như thế nào?..

- Đúng rồi! Các con phải biết đánh răng, súc miệng, vò khăn ướt để lau mặt và chải tóc nữa

Hoạt động 3:

Nghe hát: “ Rửa mặt như mèo “

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe giai điệu bài hát

- Hát lại cho trẻ nghe và làm động tác minh họa khuyến khích trẻ làm cùng cô 2,3 lần

Hoạt động 4:

- Cô cùng trẻ chơi “ Bóng bay “ đi ra ngoài

* **Hoạt động chiều:**

- Ôn luyện: “ Chuyện: Vệ sinh buổi sáng “

* **Chuẩn bị:**

1) **Đồ dùng của cô:**

- Mô hình - Tranh câu chuyện vệ sinh vào buổi sáng, 1 mũ mèo, đàn organ, xác xô

2) **Đồ dùng của trẻ:**

- 12 mũ mèo

* **Nội dung:**

- Hướng dẫn như buổi sáng

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Tên trẻ vắng, lí do :

.....

.....

2. Hoạt động chủ định :

.....

.....

.....

.....

3. Hoạt động khác :

.....

.....

4. Những trẻ có biểu hiện đặc biệt:

.....

5. Những vấn đề khác cần lưu ý:

Thứ 5 ngày 4 tháng 10 năm 2012

Môn:

PHÁP TRIỂN VẬN ĐỘNG

Nhảy xa bằng hai chân

NDTT:

NDKH:

TCVD: NU NA NU NÓNG

I) MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ chú ý tập cùng cô các động tác BTPTC: “Ồ sao bé không lắc”
- Trẻ biết nhảy xa bằng hai chân
- Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, cơ chân
- Giáo dục trẻ ý thức, chú ý trong giờ học và chơi trật tự

II) CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG:

a) Không gian:

- Trong lớp

b) Đồ dùng phương tiện:

1) Đồ dùng của cô:

- Mô hình nháp bé
- 1 số đồ chơi, rối
- Xắc xô
- 12 ghế

c) Phương pháp:

- **Phương pháp chủ đạo:** Giải thích, làm mẫu, luyện tập, dùng lời

III) TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1:

* Khởi động:

- CTC “Trời mưa”. Cô cùng trẻ (đi chậm - nhanh dần - nhanh - chậm dần - chậm) sau đó cho trẻ đứng vòng tròn tập BTPTC.

Hoạt động 2:

* Trọng động:

- * **BTPTC:** Tập theo bài hát: “Ồ sao bé không lắc”.

- Tập 7 động tác kết hợp lời hát như thể đọc buổi sáng (Kế hoạch tháng 9)

+ **VDCB:** “ Nhảy xa bằng hai chân “

- Cô đưa đồ chơi lên hỏi trẻ: Cái gì đây ?..
trời mưa rất là to, trước nhà búp bê có một rãnh nước nên các con

- Hôm nay



- muốn vào được nhà búp bê phải nhảy xa bằng hai chân để giúp em chọn một số đồ chơi, cho trẻ nhắc tên trò chơi
- Cô cho 1 trẻ giỏi lên làm mẫu cho các bạn xem (Từ vạch xuất phát khi cô hô 2,3 trẻ đi tới rãnh nước. Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi, kiễng gót đưa 2 tay lên cao đánh mạnh ra phía sau, đập mạnh cả 2 chân xuống đất, bật người lên cao, tay đưa ra phía trước, chân rời khỏi mặt đất. Chân lúc đầu thẳng sau đó gấp cẳng chân, đánh tay xuống phía dưới, khi chạm đất khụy gối, đưa tay ra phía trước thân đổ về phía trước để giữ thăng bằng và chọn đồ chơi bỏ vào rổ
 - Lần lượt cho 2,3 trẻ lên chơi 1,2 lần
 - Cô hỏi trẻ tên trò chơi và cho một trẻ lên chơi lại (Khi trẻ chơi cô chú ý sửa sai cho trẻ kịp thời)

TCVD: “ Nu na nu nống “

- Mục đích: giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng chạy nhảy, phản ứng nhanh theo hiệu lệnh.
- Cách chơi: Cô và trẻ ngồi xuống, tay phải đập vào chân, chân duỗi thẳng và đọc thơ.

Nu na nu nống
Thấy động mưa rào
Rủ nhau chạy vào
Chạy chạy chạy

Trẻ chạy vào nhà xanh, đổ theo hiệu lệnh của cô.

- Cho trẻ chơi 2,3 lần

Hoạt động 3:

*** Hồi tĩnh:**

- Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng và đi ra sân

*** Hoạt động chiều:**

- Ôn luyện: “ Nhảy xa bằng hai chân “

*** Chuẩn bị:**

1) Đồ dùng của cô:

- Mô hình nhà búp bê - 1 số đồ chơi, rổ - Xắc xô - 12 ghế

*** Nội dung:**

- Cách tiến hành như buổi sáng

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Tên trẻ vắng, lí do :

.....
.....

2. Hoạt động chủ định :

.....
.....

3. Hoạt động khác :

.....
.....

4. Những trẻ có biểu hiện đặc biệt: